

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CAM LỘ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 21 /TTr-UBND

Cam Lộ, ngày 29 tháng 01 năm 2016

SỞ NỘI VỤ TỈNH QUẢNG TRỊ

TỜ TRÌNH

Số: 032 /V/v xin ý kiến về cơ cấu, thành phần và phân bổ
ĐẾN Ngày 01 số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu HĐND huyện
Chuyên:.....
Lưu hồ sơ số:.....

Kính gửi:

- Thường trực HĐND tỉnh Quảng Trị
- UBND tỉnh Quảng Trị
- Sở Nội vụ

Căn cứ Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND (Luật số 85/2015/QH13;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị quyết số 1132/NQ-UBTVQH13 ngày 16/01/2015 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc Hướng dẫn việc xác định dự kiến cơ cấu, thành phần và phân bổ số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021;

Thực hiện Công văn số 274/UBND-NC ngày 22/01/2016 của UBND tỉnh về việc dự kiến cơ cấu, thành phần và phân bổ số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu HĐND huyện;

Căn cứ ý kiến thống nhất với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và sự đồng ý của Ban Thường vụ Huyện ủy;

Ủy ban nhân dân huyện Cam Lộ dự kiến cơ cấu, thành phần và phân bổ số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu HĐND huyện nhiệm kỳ 2016 - 2021 như sau:

(Kèm theo dự kiến cơ cấu, thành phần và phân bổ số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu HĐND huyện nhiệm kỳ 2016 - 2021)

Vậy, UBND huyện kính đề nghị Thường trực HĐND tỉnh Quảng Trị, UBND tỉnh Quảng Trị, Sở Nội vụ xem xét quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Huyện ủy;
- UBMT TQVN huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Lưu VT, NV.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Ngô Quang Chiến

**DỰ KIẾN CƠ CẤU THÀNH PHẦN VÀ PHÂN BỐ SỐ LƯỢNG
NGƯỜI ĐƯỢC GIỚI THIỆU ƯNG CỬ ĐẠI BIỂU HĐND HUYỆN NHIỆM KỲ 2016 - 2021**

(Kèm theo Tờ trình số *22/Tr-UBND* ngày *29* /01/2016 của UBND huyện Cam Lộ)

| STT | Thành phần đại biểu | Số lượng đại biểu | Số lượng người ứng cử dự kiến | Ghi chú |
|------------|---|-------------------|-------------------------------|---------|
| I | Số đại biểu được bầu | 30 | 50 | |
| II | Thành phần đại biểu | | | |
| 1 | Đại biểu HĐND huyện được phân bổ ở cấp huyện | 21 | 32 | |
| a | Cơ quan Đảng cấp huyện (gồm Thường trực Huyện ủy và các Ban Đảng) | 5 | 7 | |
| b | Thường trực HĐND huyện và các Ban của HĐND huyện | 4 | 6 | |
| c | UBND huyện và các phòng, ban thuộc huyện | 4 | 6 | |
| d | Mặt trận và các đoàn thể | 5 | 8 | |
| e | Lực lượng vũ trang (gồm Quân sự và Công an) | 2 | 3 | |
| g | Tổ chức Tôn giáo trên địa bàn | 1 | 2 | |
| 2 | Đại biểu HĐND huyện được phân bổ cho các xã, thị trấn | 9 | 18 | |
| III | Cơ cấu kết hợp | | | |
| 1 | Đại biểu là Nữ (không dưới 35%) | 11 | 18 | |
| 2 | Đại biểu là người ngoài Đảng (không dưới 10%) | 3 | 5 | |
| 3 | Đại biểu trẻ tuổi (dưới 35 tuổi không dưới 15%) | 5 | 8 | |
| 4 | Tôn giáo | 1 | 2 | |